

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 03/2019/HS-ST.
Ngày: 24-01-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Linh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Minh Lý;

Ông Trần Ái Hoà.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Minh Tú -Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng tham gia phiên toà: Ông Phạm Thanh Giúp – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn T (T B), sinh năm 1986, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp S S, xã A T, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; vợ Hồ Thị Huyền T (đã ly hôn), con có một người sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15-5-2017 và ngày 15-10-2017, bị Trưởng Công an xã A T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã được xoá; bị bắt giữ ngày 04-12-2018, tạm giam ngày 07-12-2018 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Lê Kỳ D (N), sinh năm 1995. Vắng mặt.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp X C, xã T A H, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi tạm trú: Ấp H P, xã A H, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 40 phút ngày 04-12-2018, tại khu vực gần cầu A P thuộc ấp H P, xã A H, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang Nguyễn Tấn T đang bán trái phép một bịch nylon chứa tinh thể trong suốt (nghỉ là ma túy) cho Lê Kỳ D với giá 300.000 đồng. Vật chứng thu giữ: 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín, bên trong có chứa tinh thể trong suốt (được niêm phong đúng quy định), tiền Việt Nam 300.000 đồng, một xe mô tô loại Wave, màu xanh, biển số 70F5-7168, một điện thoại di động hiệu ITEL Model it2180, bên trong có sim số 0937829221 và sim số 0964045048.

Qua điều tra, T khai nhận: Vào khoảng 11 giờ ngày 02-12-2018, T đến khu vực xã A N T, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, gặp người tên Tn (không rõ họ và địa chỉ) mua 01 bịch chất ma túy với giá 400.000 đồng. T đem về sử dụng hết 2/3 bịch ma túy. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 04-12-2018, D gọi điện thoại cho T hỏi mua 01 bịch chất ma túy với giá 300.000 đồng, T đồng ý bán và hẹn D đến khu vực gần cầu A P để giao nhận chất ma túy. Sau đó, T lấy 1/3 bịch ma túy còn lại bán cho D thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, T và D cùng khai nhận: Từ ngày 19-11-2018 đến ngày 02-12-2018, T còn bán trái phép chất ma túy cho D được 03 lần với giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 1616/KL-KTHS ngày 07-12-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tinh thể trong suốt bên trong 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín (ký hiệu M) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0673 gam.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng đã truy tố Nguyễn Tấn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo T từ 07 năm đến 08 năm tù.

Do bị cáo không có tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo T thừa nhận: Hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Bị cáo T là người nghiện ma túy nên bị cáo nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy khác để có tiền tiêu xài. Cụ thể: Từ ngày 19-11-2018 đến ngày 04-12-2018, bị cáo T đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lê Kỳ D tổng cộng được 04 lần; riêng lần bị bắt quả tang, T đã bán chất ma túy có khối lượng 0,0673gam.

Căn cứ vào Kết luận giám định số 1616/KL-KTHS ngày 07-12-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tinh thể trong suốt bên trong 01 bịch nylon trong suốt được bọc kín (ký hiệu M) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0673 gam.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của Lê Kỳ D (người mua ma túy của bị cáo), phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ đã thu thập.

Bị cáo và Lê Kỳ D đều thừa nhận việc mua bán chất ma túy cụ thể là tổng cộng 04 lần. Do đó, trong vụ án này, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự với tình tiết “Phạm tội 02 lần trở lên” là có căn cứ.

Do đó đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Cụ thể, bị cáo biết việc sử dụng trái phép chất ma túy gây nguy hại cho sức khỏe con người, nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng và có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên bị cáo vẫn cố ý mua chất ma túy bán cho những đối tượng nghiện ma túy sử dụng, đồng thời bị cáo còn tiếp tay cho những đối tượng nghiện ma túy đi vào con đường tệ nạn xã hội. Vì vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử còn xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài lần phạm tội quả tang, bị cáo còn tự khai những lần phạm tội khác. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Lê Kỳ D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Trảng Bàng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Riêng người đàn ông tên Tn bán ma túy cho T, hiện không rõ họ, địa chỉ và chưa làm việc được, Cơ quan điều tra đang tiếp tục làm rõ để xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô loại Wave, màu xanh, biển số 70F5-7168 thu giữ của bị cáo. Qua điều tra, xác định là xe của bà Phan Thị V. Do bà V không biết việc bị cáo sử dụng xe làm phương tiện bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bàng đã trả lại xe cho bà V. Do đó, Tòa án không đưa bà V tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Đối với 01 điện thoại di động thu của bị cáo T, bị cáo thừa nhận dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 300.000 đồng là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 gói niêm phong ghi vụ số 1616/KL-KTHS bên trong có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, là chất Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T (T B) 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 04-12-2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: Số tiền Việt Nam 300.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Itel Model it2180, số IMEI 1: 352137090273560, số IMEI 2: 352137090273578, bên trong có sim số 0937829221 và sim số 0964045048 (đã qua sử dụng).

Tịch thu tiêu hủy: Một gói niêm phong ghi vụ số: 1616/KL-KTHS có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn và trợ lý Nguyễn Hoàng Chi Mai. Sau giám định bên trong còn lại 0,0426 gam chất ma túy, là loại Methamphetamine.

Ghi nhận đã trả lại một xe mô tô loại Wave, màu xanh, biển số 70F5-7168 cho bà Phan Thị V.

3. Án phí:

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016:

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Trảng Bàng;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bàng;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; người TGGT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Linh Ngọc